TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 52/2022/HS-ST
Ngày 06 – 4 – 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - chủ toạ phiên tòa: Bà Phan Thị Thu
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Minh Mẫn
Ông Lê Ngọc Ân

Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thắm – Cán bộ Toà án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bảo Em – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2022, Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2022 đối với các bị cáo:

Bị cáo thứ nhất, họ và tên: Nguyễn Trung K; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 17/4/1999; Nơi sinh: CM; Nơi cư trú: Khóm H, phường M, thành phố C, tỉnh Cà Mau; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12. Con ông: Nguyễn Thiết G, sinh năm 1956 và bà: Lê Thị Ngọc N (đã chết); Vợ: Nguyễn Triệu M, sinh năm 2002; Con: 01 người, sinh năm 2018; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 lần. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 193/2019/HS-ST ngày 22/10/2019, của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, xử phạt 01 năm 03 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 BLHS. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/12/2020. Chấp hành xong phần án phí vào ngày 28/02/2020;

Bị cáo Nguyễn Trung K bị tạm giữ từ ngày 11/11/2021 đến ngày 17/11/2021 chuyển tạm giam cho đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cà Mau.

Bị cáo thứ hai, họ và tên: Nguyễn Trí C; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 11/7/2001; Nơi sinh C.M; Nơi cư trú: Khóm H, phường M, thành phố C, tỉnh Cà Mau; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 01/12. Con ông: Nguyễn Thiết G sinh năm 1956 và bà: Lê Thị Ngọc N (đã chết); Vợ: Lữ Thị Huyền T, sinh năm 1999; Con: 01 người, sinh năm 2019; Tiền sự: 01 lần. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 435 ngày 31/8/2020, của Công an thành phố Cà Mau, xử phạt Nguyễn Trí C số tiền 2.500.000đ về hành vi "Xâm hại sức khỏe người khác". Chưa nộp phạt; Tiền án: Không.

Bị cáo Nguyễn Trí C bị bắt tạm giam từ ngày 10/01/2022 đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cà Mau.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1980, địa chỉ: khóm 1, phường T, thành phố C, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 18 giờ ngày 10/11/2021, Kiên một mình điều khiển xe mô tô 69H1-236.53 hiệu Airblade màu xám đi qua các tuyến đường từ phường M đến phường T, thành phố C để tìm tài sản lấy trộm. Khi Kiên điều khiển xe đến khu vực đường số 12 thuộc khóm M, phường T, thành phố C thì phát hiện nhà ông Nguyễn Văn T, khóa cửa ngoài không ai trông coi nên nảy sinh ý định vào trong lấy trộm tài sản. K dùng tay giật mạnh cửa kính bên ngoài thì cửa bung ra và dùng tua vít đã chuẩn bị sẵn cạy ổ khóa cửa lá xếp bên trong, mở được cả hai cửa, K vào bên trong và lục soát nhưng không phát hiện tài sản gì để lấy nên K điều khiển xe rời đi khỏi nhà ông T. Sau khi rời đi, K nhớ lại có cái tivi treo trên tường nên quay lại lấy trộm tivi. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, K vào trong nhà ông T tháo lấy tivi đem ra ngoài để lên xe và rời khỏi hiện trường. K chở tivi trộm cắp được đi đến bến phà, K nói với người lái phà cho gửi tivi qua bên kia sông có người nhận, rồi mượn điện thoại của người đi đường gọi cho Nguyễn Hải V, nhờ V ra bến phà Xí Nghiệp Dược chở tivi về giúp K mang về nhà nơi em ruột K là Nguyễn Chí C đang sinh sống, K không nói rõ về nguồn gốc tivi với V.

V rủ Nguyễn Trí C cùng đi bằng xe mô tô 69B1-414.53 hiệu Vario do vợ của C đứng tên đến nhận tivi từ người lái phà chở về nhà C. V nói với C là tivi do K gửi, C không nói gì nhưng biết tivi do Kiên trộm cắp mà có. Khi về tới nhà C, V đậu xe trước nhà C rồi bỏ đi, C một mình mang tivi vào trong nhà, dùng bao nệm bọc lại cất giấu dưới gầm giường ngủ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 92/KL-HĐĐG ngày 15/11/2021, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Cà Mau, kết luận: Thời điểm định giá tháng 11/2021, 01 tivi SamSung 50inch, màu đen, đã qua sử dụng giá trị còn lại 70% bằng 7.413.000đ *(Bảy triệu bốn trăm mười ba ngàn đồng)*.

Về vật chứng trong vụ án gồm: 01 áo thun ngắn tay, màu đỏ, nhãn hiệu 1GE2X (thu giữ của C); 01 áo sơmi dài tay, sọc caro màu xanh đen (thu giữ của Kiên); 01 quần thun dài, màu đen, nhãn hiệu H&M, hai bên ống quần có viền hoa văn màu đỏ; 01 áo mưa màu trắng-đỏ, phía sau có dòng chữ DAI-ICHILIFE (thu giữ của Lữ Thị Huyền T là vợ C); 01 nón bảo hiểm màu đen, có dòng chữ euderia Femari hai bên nón có các họa tiết sọc trắng-xanh-đỏ (thu giữ của Nguyễn Triệu M là vợ K). Đây là những vật dụng các bị cáo mặc trên người và

sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội. Hiện các vật chứng trên đã được Cơ quan điều tra nhập kho vật chứng chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 15/11/2021, ông Nguyễn Văn T đã nhận lại tài sản bị mất trộm là 01 tivi Samsung 50inch, màu đen. Hiện ông T không yêu cầu gì thêm về dân sự.

Tại cáo trạng số: 39/CT-VKS ngày 07/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau đã truy tố bị cáo Nguyễn Trung K về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Truy tố bị cáo Nguyễn Trí C về tội "Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có" quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Trung K về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Truy tố bị cáo Nguyễn Trí C về tội "Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có" quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trung K từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, của Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Trí C từ 09 tháng đến 01 năm tù. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy các tang vật đang thu giữ.

- Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã có hành vi, quyết định tố tụng đúng quy định.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận vào 19 giờ ngày 10/11/2021, tại nhà ông Nguyễn Văn T thuộc khóm M, phường T, thành phố C, bị cáo K đã có hành vi lén lút lấy trộm một tivi SamSung màu đen, kích thước màn hình 50 inch đã qua sử dụng giá trị còn lại 7.413.000đ.

Dù không hứa hẹn trước nhưng sau khi nhận được tivi và biết tivi do K trộm cắp được mà có, thì bị cáo C đã thực hiện hành vi che dấu và cất giữ ti vi do K trộm cắp được tại nơi bị cáo C đang ở.

Khi thực hiện các hành vi trên các bị cáo K và C có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo K thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo C thực hiện hành vi chứa chấp tài sản do do K trộm với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó hành vi của bị cáo K đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự, hành vi của bị cáo C đã cấu thành tội "Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có" quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự đúng như Viện kiểm sát truy tố.

[2] Với lòng tham, các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với thái độ xem thường pháp luật. Vì muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động, bị cáo

K đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cuả người khác trong khi bản thân bị cáo K có tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Bản thân bị cáo C có tiền sự về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác chưa chấp hành quyết định xử phạt lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc, đủ để răn đe cho bị cáo sửa chữa và cũng là phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy rằng trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo K và C đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị cáo trộm cắp có giá trị không lớn và đã thu hồi trả lại cho bị hại. Nên bị cáo K được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Lần phạm tội này của bị cáo C thuộc trường hợp phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo C được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được áp dụng khi xác định mức hình phạt cho bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Toàn bộ tài sản bị cáo trộm cắp đã thu hồi và trả lại cho bị hại. Bị hại không yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét. Bị hại đã được trực tiếp triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử nhưng vắng mặt. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại là đúng quy định.

[4] Về tang vật của vụ án: Các tang vật của vụ án đang do Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau quản lý thể hiện tại biên bản ngày 18/3/2022, gồm: 01 áo thun ngắn tay, màu đỏ, nhãn hiệu 1GE2X; 01 quần thun dài, màu đen, nhãn hiệu H&M, hai bên ống quần có viền hoa văn màu đỏ; 01 áo mưa màu trắng-đỏ, phía sau có dòng chữ DAI-ICHILIFE; 01 áo sơmi dài tay, sọc caro màu xanh đen; 01 nón bảo hiểm màu đen, có dòng chữ euderia Femari hai bên nón có các họa tiết sọc trắng-xanh-đỏ là tài sản đã qua sử dụng các bị cáo sử dụng khi thực hiện tội phạm, các bị cáo không yêu cầu nhận lại, tài sản không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với xe hiệu Airblade, màu đỏ-đen biển số 69H1-236.53 Kiên dùng để thực hiện hành vi phạm tội là xe của bà Nguyễn Thu T, bà T giao cho Lê Hoài A sử dụng, K lấy xe đi trộm A hoàn toàn không biết, vào ngày 16/11/2021, Cơ quan điều tra đã trao trả lại xe trên cho anh A là phù hợp.

Đối với hành vi của V chở ti vi từ bến phà về nhà C giúp K. V hoàn toàn không biết ti vi là tài sản do K trộm nên không xem xét trách nhiệm hình sự của V là phù hợp.

Đối với Lữ Thị Huyền T là vợ C không biết và không cùng C thực hiện hành vi phạm tội nên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với T là phù hợp.

Về án phí: Theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung K phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trí C phạm tội "Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có".

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung K 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ ngày 11/11/2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 323, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trí C 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giam ngày 10/01/2022.

Căn cứ Các Điều 106, 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016:

Về tang vật của vụ án: Tịch thu, tiêu hủy tài sản của các bị cáo đang do Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau quản lý theo biên bản ngày 18/3/2022, gồm: 01 áo thun ngắn tay, màu đỏ, nhãn hiệu 1GE2X; 01 quần thun dài, màu đen, nhãn hiệu H&M, hai bên ống quần có viền hoa văn màu đỏ; 01 áo mưa màu trắng-đỏ, phía sau có dòng chữ DAI-ICHILIFE; 01 áo sơmi dài tay, sọc caro màu xanh đen; 01 nón bảo hiểm màu đen, có dòng chữ euderia Femari hai bên nón có các họa tiết sọc trắng-xanh-đỏ.

Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng).*

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Phan Thị Thu

Nơi nhận:
- *Bị cáo; các đương sự;*
- *VKSND Thành phố Cà Mau;*
- *VKSND tỉnh Cà Mau;*
- *Cơ quan điều tra CAND Thành phố Cà Mau;*
- *Cơ quan T.H.A Dân sự Thành phố Cà Mau;*
- *Cơ quan T.H.A Hình sự Thành phố Cà Mau;*
- *Lưu hồ sơ;*
- *Lưu án văn;*
- *Lưu TAND TP.Cà Mau.*